



Name:

Class: 3A13

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (28 - 04/03/2022)

Thời
gian

Nội dung học: Unit 7 – Grammar 1+ Vocabulary 2 (trang 106-108)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)

Con mở “Track 1” để nghe bài.

a  Gina is worried about the test.	b  They're surprised at their presents.	c  The children are afraid of the dark forest.
d  Luke and Marty are tired of cleaning their room.	e  Mara is really happy with her new bike.	f  Toby and Fiona are very interested in science.

2) Con hoàn thành trang 92, 93 sách Workbook.

3) Con chép nội dung sau vào vở Tiếng Anh:

Grammar 1

She's **interested in** comic books.

I'm **interested in** learning to play chess.

I'm **bored with** playing video games.

interested in
happy with
afraid of
worried about

surprised at
bored with
tired of

Thứ 2
(28/02)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)
Con mở "Track 1" để nghe bài.

Thứ 3
(01/03)



Gina is **worried about** the test.



They're **surprised at** their presents.



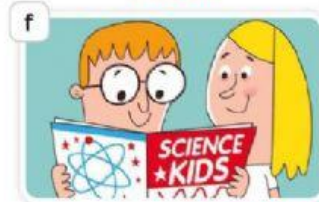
The children are **afraid of** the dark forest.



Luke and Marty are **tired of** cleaning their room.



Mara is really **happy with** her new bike.



Toby and Fiona are very **interested in** science.

2) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)

Con mở “Track 2” để nghe bài.



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.



- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

2) Con làm phiếu số 1, 2 trên Liveworksheet.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở “Track 2” để nghe bài.



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.



- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở “Track 3” để nghe bài.



3) Con luyện viết từ mới: orchestra, cello, drum, clarinet, saxophone

4) Con làm trang 94 sách Workbook.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở "Track 3" để nghe bài.



Thứ 5
(03/03)

2) Con luyện viết từ mới: trombone, trumpet, string, dream, exciting

3) Con làm phiếu số 3, 4 trên Liveworksheet.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở “Track 3” để nghe bài.



2) Con làm phiếu số 5 trên Liveworksheet.

3) Con hoàn thành bài tập trên Pearson.

~ THE END ~